HIỆP ĐỊNH

GIỮA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

VƯƠNG QUỐC THÁI LAN

VỀ CHUYỂN GIAO NGƯỜI BỊ KẾT ÁN PHẠT TÙ

VÀ HỢP TÁC THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ

HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
VƯƠNG QUỐC THÁI LAN
VỀ CHUYỂN GIAO NGƯỜI BỊ KẾT ÁN PHẠT TÙ
VÀ HỢP TÁC THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Thái Lan, sau đây gọi là "các Bên ký kết";

Phù hợp với pháp luật và quy định hiện hành của các Bên ký kết về thi hành án hình sự;

Với mong muốn hợp tác trong lĩnh vực thi hành án hình sự;

Xét thấy việc hợp tác này để phục vụ thực thi công lý;

Với mong muốn tạo điều kiện thuận lợi để người bị kết án tái hoà nhập xã hội;

Nhận thức rằng có thể đạt được những mục tiêu này ở mức cao nhất bằng cách tạo cơ hội cho người nước ngoài bị tước quyền tự do do phạm tội hình sự được thi hành hình phạt ở đất nước của mình;

Đã thoả thuận như sau:

Điều 1
GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong Hiệp định này:

(1) "Nước chuyển giao" là Bên ký kết từ đó người bị kết án có thể hoặc đã được chuyển giao;

(2) "Nước nhận" là Bên ký kết mà người bị kết án có thể hoặc đã được chuyển giao đến;

(3) "Người bị kết án" là người bị giam giữ trong trại giam hoặc cơ sở hợp pháp khác tại Nước chuyển giao để thi hành bản án hoặc quyết định của Toà án Nước này do thực hiện tội phạm;

(4) "Hình phạt" là bất kỳ sự trừng phạt hoặc biện pháp tước tự do có thời hạn hoặc không thời hạn do Toà án Nước chuyển giao tuyên đối với tội phạm.

Điều 2
NHỮNG NGUYÊN TẮC CHUNG

Người bị kết án trên lãnh thổ của một Bên ký kết có thể được chuyển giao sang lãnh thổ của Bên ký kết kia theo các quy định của Hiệp định này để thi hành hình phạt đã tuyên đối với người đó.

Điều 3

CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

(1) Vì mục đích thực thi Hiệp định này, mỗi Bên ký kết chỉ định một Cơ quan trung ương.

(2) Cơ quan trung ương của Vương quốc Thái Lan là Hội đồng xét duyệt chuyển giao người bị kết án. Cơ quan trung ương của Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Bộ Công an.

(3) Yêu cầu và hồi đáp chính thức về việc chuyển giao được thực hiện thông qua kênh ngoại giao từ cơ quan trung ương của Bên ký kết này đến cơ quan trung ương của Bên ký kết kia.

Điều 4
ĐIỀU KIỆN CHUYỂN GIAO

Người bị kết án chỉ có thể được chuyển giao theo Hiệp định này nếu có đủ các điều kiện sau:

(1) Hành động hoặc không hành động của người bị kết án đã bị áp dụng hình phạt cũng cấu thành tội phạm theo pháp luật của Nước nhận;

(2) Người bị kết án là công dân của Nước nhận và không phải là công dân của Nước chuyển giao;

(3) Hình phạt được tuyên đối với người bị kết án là hình phạt tù, giam giữ hoặc các hình thức tước quyền tự do khác;

(4) Người bị kết án đã chấp hành hình phạt tù, giam giữ hoặc hình phạt tước tự do khác tại Nước chuyển giao trong một thời gian nhất định theo quy định của luật pháp Nước chuyển giao.

(5) Tại thời điểm nhận được yêu cầu chuyển giao, thời gian phải chấp hành hình phạt của người bị kết án còn ít nhất là một năm trở lên;

(6) Nước chuyển giao, Nước tiếp nhận và người bị kết án đều đồng ý với việc chuyển giao; trong trường hợp vì lý do về tuổi hoặc điều kiện về thể chất hay tinh thần mà một trong các Bên xét thấy cần thiết, thì phải được sự đồng ý của người đại diện hợp pháp của người bị kết án.

Điều 5

TỪ CHỐI CHUYỂN GIAO

Một yêu cầu chuyển giao người bị kết án sẽ bị từ chối theo Hiệp định này trong những trường hợp cụ thể sau:

(1) Người đó bị kết án về một tội phạm theo pháp luật của Nước chuyển giao:

- xâm phạm an ninh quốc gia;

- chống lại Người đứng đầu Nhà nước hoặc thành viên gia đình của Người đứng đầu Nhà nước; hoặc

- xâm phạm pháp luật về bảo vệ quốc bảo.

(2) Phán quyết không phải là phán quyết cuối cùng và vẫn còn thủ tục tố tụng khác liên quan đến người phạm tội hoặc tội phạm khác đang chờ được tiến hành tại Nước chuyển giao.

(3) Việc chuyển giao người bị kết án có thể phương hại đến chủ quyền, an ninh, trật tự công cộng hoặc các lợi ích quan trọng khác của một Bên ký kết.

Điều 6

THỦ TỤC CHUYỂN GIAO

(1) Các Bên thông báo cho người bị kết án về những nội dung cơ bản trong phạm vi của Hiệp định này.

(2) Việc chuyển giao theo Hiệp định này sẽ được bắt đầu qua kênh ngoại giao bằng một văn bản yêu cầu từ Nước nhận đến Nước chuyển giao. Nước chuyển giao sẽ thông báo ngay cho Nước nhận quyết định đồng ý hay không đồng ý với yêu cầu chuyển giao qua kênh ngoại giao. Nếu Nước

chuyển giao đồng ý với yêu cầu chuyển giao, hai Bên ký kết tiến hành các biện pháp cần thiết để việc chuyển giao đạt kết quả.

(3) Nước chuyển giao sẽ cung cấp cho Nước nhận những thông tin sau:

(a) Bản tường trình về sự việc mà theo đó hình phạt được áp dụng;

(b) Ngày kết thúc hình phạt, thời gian đã chấp hành hình phạt của người phạm tội và bất kỳ chứng nhận nào về việc đã làm tốt, thái độ cải tạo tốt, giam giữ trước khi xét xử hoặc các lý do khác;

(c) Một bản sao các bản án và hình phạt liên quan đến người bị kết án và pháp luật được áp dụng;

(d) Thông tin bổ sung khác do Nước nhận yêu cầu nếu thông tin đó giúp cho việc chuyển giao người bị kết án và việc thi hành hình phạt.

(4) Nếu được yêu cầu và trong phạm vi có thể, mỗi Bên ký kết cung cấp cho Bên ký kết kia thông tin, tài liệu hoặc báo cáo liên quan trước khi đưa ra yêu cầu chuyển giao hoặc quyết định đồng ý hay không đồng ý với yêu cầu chuyển giao.

(5) Nếu được yêu cầu, trước khi chuyển giao, Nước chuyển giao tạo cơ hội để một quan chức do Nước nhận chỉ định xác minh sự đồng ý của người bị kết án hoặc người đại diện hợp pháp của người đó theo quy định tại Điều 4 (6) của Hiệp định này là tự nguyện và với nhận thức đầy đủ về các hệ quả kèm theo.

(6) Việc chuyển giao người bị kết án do các cơ quan có thẩm quyền của Nước chuyển giao và Nước nhận tiến hành trong phạm vi lãnh thổ của Nước chuyển giao vào thời gian và địa điểm do hai Bên ký kết thoả thuận.

Điều 7

BẢO LƯU THẨM QUYỀN XÉT XỬ

(1) Khi hình phạt được thực thi theo Hiệp định này, Nước chuyển giao bảo lưu thẩm quyền đối với những phán quyết do Toà án của mình tuyên, hình phạt được áp dụng và bất kỳ thủ tục sửa đổi, bổ sung hoặc huỷ bỏ đối với bản án và hình phạt đó.

(2) Trong trường hợp cụ thể, Nước chuyển giao có thể đặt ra yêu cầu cho việc chuyển giao người bị kết án là việc ân xá, đặc xá người bị kết án tại Nước nhận sẽ chỉ được thực hiện khi có sự đồng ý của Nước chuyển giao.

Điều 8

THỦ TỤC THI HÀNH HÌNH PHẠT

(1) Việc tiếp tục thi hành hình phạt sau khi chuyển giao sẽ tuân theo pháp luật và thủ tục của Nước nhận, bao gồm cả điều kiện chấp hành hình phạt, giam giữ hoặc hình phạt tước tự do khác, và việc miễn giảm hình phạt tù, giam giữ hoặc tước tự do khác do tạm tha, trả tự do có điều kiện, miễn giảm hoặc hình thức khác.

(2) Theo quy định tại khoản 3 của Điều này, Nước nhận bị giới hạn trong bản chất pháp lý của hình phạt do Nước chuyển giao quyết định. Nước chuyển giao sẽ được thông báo cùng với yêu cầu chuyển giao nếu theo quy định của pháp luật của Nước nhận, cơ quan có thẩm quyền của Nước này phải ra quyết định hoặc bản án về việc tiếp tục thi hành hình phạt do Toà án Nước chuyển giao tuyên. Trong trường hợp thời gian thi hành hình phạt do Toà án Nước nhận áp dụng ít hơn thời hạn còn lại mà người phạm tội phải chấp hành, Nước chuyển giao có quyền từ chối yêu cầu chuyển giao.

(3) Khi thi hành hình phạt tước tự do, Nước nhận sẽ không được kéo dài thời hạn đã được Tòa án Nước chuyển giao tuyên. Thời hạn thi hành hình phạt này phải tương đương với hình phạt do Nước chuyển giao tuyên.

(4) Trường hợp Nước chuyển giao sửa đổi, bổ sung hoặc huỷ bỏ bản án hoặc hình phạt theo quy định tại Điều 7 Hiệp định này hoặc có hình thức giảm, thay thế hoặc chấm dứt hình phạt thì phải thông báo cho Nước nhận về quyết định đó theo quy định tại Điều này.

(5) Nước nhận có thể xem xét tội phạm vị thành niên đã được phân loại theo pháp luật nước mình mà không tính đến tình trạng của người đó theo quy định của pháp luật Nước chuyển giao.

(6) Nước nhận cung cấp cho Nước chuyển giao những thông tin liên quan đến việc tiếp tục thi hành hình phạt như sau:

(a) Khi người phạm tội được trả tự do có điều kiện và khi người đó chấp hành xong hình phạt;

(b) Trường hợp người bị kết án trốn khỏi nơi giam giữ trước khi chấp hành xong hình phạt; hoặc

(c) Nếu Nước chuyển giao yêu cầu một bản báo cáo.

Điều 9

QUÁ CẢNH NGƯỜI BỊ KẾT ÁN

(1) Nếu một Bên ký kết chuyển người bị kết án từ bất kỳ nước thứ ba nào, Bên ký kết kia phải hợp tác để việc quá cảnh đó qua lãnh thổ nước mình được thuận tiện. Bên ký kết có ý định quá cảnh phải thông báo trước cho Bên ký kết kia về việc quá cảnh đó.

(2) Mỗi Bên ký kết cũng có thể từ chối việc quá cảnh:

(a) Nếu người bị kết án là công dân của Nước mình, hoặc

(b) Nếu hành vi mà hình phạt được áp dụng không cấu thành tội phạm theo quy định của pháp luật Nước mình.

Điều 10

CHI PHÍ

Chi phí phát sinh trong việc chuyển giao người bị kết án hoặc tiếp tục thi hành hình phạt sau khi chuyển giao do Nước nhận chi trả. Tuy nhiên, Nước nhận có thể thu lại một phần chi phí chuyển giao từ người bị kết án.

Điều 11

NGÔN NGỮ

Yêu cầu chuyển giao và các tài liệu, tuyên bố khác theo quy định tại khoản 3 và 4 Điều 6 và khoản 4 Điều 8 được lập bằng ngôn ngữ của Nước chuyển giao.

Điều 12

HIỆU LỰC

Hiệp định này được áp dụng đối với việc thi hành hình phạt được tuyên trước hoặc sau khi Hiệp định này có hiệu lực pháp luật.

Điều 13

THAM VẤN

Theo yêu cầu của mỗi Bên ký kết, các Bên có thể trao đổi về việc giải thích và áp dụng Hiệp định này.

Điều 14

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

(1) Hiệp định này phải được phê chuẩn và có hiệu lực vào ngày trao đổi văn kiện phê chuẩn. Việc trao đổi văn kiện phê chuẩn được thực hiện tại...Hà...Nội..... vào thời điểm sớm nhất có thể.

(2) Mỗi Bên ký kết có thể chấm dứt hiệu lực của Hiệp định này vào bất kỳ thời điểm nào bằng việc gửi thông báo bằng văn bản cho Bên ký kết kia. Việc chấm dứt này sẽ có hiệu lực sau sáu tháng kể từ ngày nhận được thông báo.

ĐỂ LÀM BẰNG, những người dưới đây được ủy quyền đầy đủ của các Bên, đã ký vào Hiệp định này.

Làm tại.....Bangkok....., ngày.....03.....tháng....3....năm.2010 thành hai bản bằng tiếng Việt, tiếng Thái và tiếng Anh, các bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp có cách hiểu khác nhau giữa bản tiếng Việt và tiếng Thái, bản tiếng Anh sẽ được sử dụng để đối chiếu.

THAY MẶT **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**	**THAY MẶT** **VƯƠNG QUỐC THÁI LAN**
Đại tướng Lê Hồng Anh Bộ trưởng Bộ Công an	Pirapan Salirathavibhaga Bộ trưởng Bộ Tư pháp

TREATY

BETWEEN

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

AND

THE KINGDOM OF THAILAND

ON THE TRANSFER OF SENTENCED PERSONS

AND

ON CO-OPERATION IN THE ENFORCEMENT

OF PENAL SENTENCES

TREATY
BETWEEN
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
AND
THE KINGDOM OF THAILAND
ON THE TRANSFER OF SENTENCED PERSONS
AND
ON CO-OPERATION IN THE ENFORCEMENT
OF PENAL SENTENCES

The Socialist Republic of Vietnam and the Kingdom of Thailand, hereinafter referred to as the "Contracting Parties";

Taking into consideration the laws and regulations of the Contracting Parties in force regarding enforcement of penal sentences;

Desiring to co-operate in the enforcement of penal sentences;

Considering that this co-operation should serve the interests of the administration of justice;

Desiring to facilitate the successful reintegration of sentenced persons into society;

Considering that these objectives can be best fulfilled by giving foreigners who are deprived of their liberty as a result of their commission of a criminal offence the opportunity to serve their sentences within their own society;

Have agreed as follows:

Article 1

Definitions

For the purposes of this Treaty:

(1) "transferring State" means the Contracting Party from which the sentenced person may be, or has been, transferred;

(2) "receiving State" means Contracting Party to which the sentenced person may be, or has been, transferred;

(3) "sentenced person" means a person who is required to be detained in a prison or any other lawful institution in the transferring State by virtue of an order made by a court of that state on account of a criminal offence;

(4) "sentence" means any punishment or measure involving deprivation of liberty ordered by a court of the transferring State for a limited or unlimited period of time on account of a criminal offence.

Article 2

General Principles

A person sentenced in the territory of one Contracting Party may be transferred to the territory of the other Contracting Party in accordance with the provisions of this Treaty in order to serve the sentence imposed on that person.

Article 3

Central Authorities

(1) For the purpose of implementing this Treaty, each Contracting Party shall designate a Central Authority.

(2) The Central Authority for the Kingdom of Thailand shall be the Committee for Consideration of the Transfer of Prisoners. The Central Authority for the Socialist Republic of Vietnam shall be the Ministry of Public Security.

(3) An official request and reply for transfer by the Central Authority of one Contracting Party shall be transmitted through diplomatic channels to the Central Authority of the other Contracting Party.

Article 4

Conditions for Transfer

A sentenced person may be transferred under this Treaty only on the following conditions:

(1) if the acts or omissions on account of which the sentence has been imposed constitute a criminal offence according to the law of the receiving State;

(2) if the person is a national of the receiving State, and that person is not a national of the transferring State;

(3) if the sentence imposed on a sentenced person is one of imprisonment, confinement or any other form of deprivation of liberty;

(4) the sentenced person has served in the transferring State any minimum period of imprisonment, confinement or any other form of deprivation of liberty stipulated by the law of the transferring State;

(5) if, at the time of receipt of the request for transfer, the sentenced person is still has at least one year of the sentence to serve;

(6) if the transferring and receiving States and the sentenced person all agree to the transfer; provided that, where in view of that person's age or physical or mental condition either Contracting Party considers it necessary, the sentenced person's consent may be given by a person entitled to act on that person's behalf.

Article 5

Refusal to Transfer

A request for transfer of a sentenced person shall be refused under this Treaty on the following conditions, namely that:

(1) if a sentenced person was sentenced in respect of an offence under the law of the transferring State:

- against the internal or external security of the State;

- against the Head of State or a member of his family; or

- against the legislation protecting national art treasures;

(2) if the judgment is not final and other legal proceedings relating to the offence or any other offences are pending in the transferring State;

(3) if the transfer of a sentenced person may prejudice either Contracting Party's sovereignty, security, public order or other essential interests.

Article 6

Procedure for Transfer

(1) Both Contracting Parties shall inform the sentenced persons within the scope of this Treaty of the substance of the Treaty.

(2) Every transfer under this Treaty shall be commenced through diplomatic channels by a written request from the receiving State to the transferring State. The transferring State shall inform the receiving State through the same channels and without delay of its decision on whether to approve or to refuse the request for transfer. If the transferring State approves the request, both Contracting Parties shall take all measures necessary for effectuating the sentenced person's transfer.

(3) The transferring State shall provide the receiving State with the following information:

(a) a statement of the facts upon which the sentence was based;

(b) the termination date of the sentence, the length of time already served by the sentenced person and any credits to which he is entitled on account of work done, good behaviour, pretrial confinement or other reasons;

(c) a certified copy of all judgments and sentences concerning the sentenced person and of the law on which they are based;

(d) any other additional information requested by the receiving State so far as such information may be of significance for the sentenced person's transfer and for the execution of his sentence.

(4) Either Contracting Party shall, as far as possible, provide the other Contracting Party, if it so requests, with any relevant information, documents or statements before making a request for transfer or taking a decision on whether or not to agree to the transfer.

(5) The transferring State shall afford an opportunity to the receiving State, if the receiving State so desires, to verify through an official designated by the receiving State, prior to the transfer, that the necessary consent of the sentenced person or of a person entitled to act on his behalf to the transfer in

accordance with Article 4(6) of this Treaty is given voluntarily and with full knowledge of the legal consequences thereof.

(6) Delivery of the sentenced person by the authorities of the transferring State to those of the receiving State shall occur on a date at a place within the transferring State agreed upon by both Contracting Parties.

Article 7

Retention of Jurisdiction

(1) Where sentences are enforced pursuant to this Treaty, the transferring State shall retain exclusive jurisdiction regarding the judgments of its courts, the sentences imposed by them and any procedures for revision, modification or cancellation of those judgments and sentences.

(2) The transferring State may, in an individual case, make the sentenced person's transfer dependent on the condition that pardons and amnesties in the receiving State shall only be granted with the consent of the transferring State.

Article 8

Procedure for Enforcement of Sentence

(1) The continued enforcement of the sentence after transfer shall be governed by the laws and procedures of the receiving State, including those governing conditions for service of imprisonment, confinement or other form of deprivation of liberty, and those providing for the reduction of the term of imprisonment, confinement or other form of deprivation of liberty by parole, conditional release, remission or otherwise.

(2) Subject to paragraph (3) of this Article, the receiving State shall be bound by the legal nature of the sentence as determined by the transferring State. If under the law of the receiving State, the competent authority of the receiving State has to make a decision or judgment to enforce the sentence imposed on the sentenced person by the court of the transferring State, the transferring State will be informed accordingly together with the request for transfer. In case the duration of the enforcement of the sentence imposed by the court of

the receiving State is less than the remaining duration of the sentence which the sentenced person has to serve, the transferring State has the right to refuse the request.

(3) No sentence of deprivation of liberty shall be enforced by the receiving State in such a way as to extend it beyond the period specified in the sentence of the court of the transferring State. Such enforcement shall as far as possible correspond with the sentence imposed in the transferring State.

(4) If the transferring State revises, modifies or cancels the judgment or sentence pursuant to Article 7 of this Treaty or otherwise reduces, commutes or, terminates the sentence, the receiving State shall upon being notified of the decision give effect thereto in accordance with this Article.

(5) The receiving State may treat under its law relating to juveniles any sentenced person so categorized under its law regardless of his status under the law of the transferring State.

(6) The receiving State shall provide information to the transferring State concerning the enforcement of the sentence:

(a) if the sentenced person is granted conditional release and when he is discharged on completion of the sentence;

(b) if the sentenced person has escaped from custody before enforcement of the sentence has been completed; or

(c) if the transferring State requests a report.

Article 9

Transit of Sentenced persons

(1) If either Contracting Party transfers a sentenced person from any third State, the other Contracting Party shall co-operate in facilitating the transit through its territory of such a sentenced person. The Contracting Party intending to make such a transfer shall give advance notice to the other Contracting Party of such transit.

(2) Either Contracting Party may refuse to grant transit:

(a) if a sentenced person is one of its own nationals, or

(b) if the act for which the sentence was imposed does not constitute a criminal offence under its own law.

Article 10

Expenses

The expenses incurred in the transfer of the sentenced person or in the enforcement of the sentence after transfer shall be borne by the receiving State. The receiving State may, however, seek to recover all or part of the cost of transfer from the sentenced person.

Article 11

Language

Requests for transfer as well as the documents and declarations under Article 6, paragraphs 3 and 4, and under Article 8, paragraph 4, shall be furnished in the language of the transferring State.

Article 12

Temporal Application

This Treaty shall be applicable to the enforcement of sentences imposed either before or after its entry into force.

Article 13

Consultations

The Contracting Parties shall consult, at the request of either Contracting Party, concerning the interpretation and the application of this Treaty.

Article 14

Final Provisions

(1) This Treaty shall be subject to ratification and shall enter into force on the date on which instruments of ratification are exchanged. This exchange of instruments shall take place at .....Hanoi..... as soon as possible.

(2) Either Contracting Party may terminate the present Treaty at any time by giving written notice to the other Contracting Party. Such termination shall take effect six months after the date of receipt of the notice.

IN WITNESS WHEREOF, the undersigned, being duly authorised thereto, have signed this Treaty.

Done at Bangkok, this 03rd day of March 2010 in duplicate, in the Vietnamese, Thai and English languages, all text being authentic. In case of divergent interpretations of the Vietnamese and Thai texts, the English text shall prevail.

FOR THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM	**FOR THE KINGDOM OF THAILAND**
General Le Hong Anh	Pirapan Salirathavibhaga
Minister of Public Security	Minister of Justice

สนธิสัญญา

ระหว่าง

สาธารณรัฐสังคมนิยมเวียดนาม

กับ

ราชอาณาจักรไทย

ว่าด้วยการโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษาและความร่วมมือในการบังคับ

ให้เป็นไปตามคำพิพากษาในคดีอาญา

สนธิสัญญา

ระหว่าง

สาธารณรัฐสังคมนิยมเวียดนาม

กับ

ราชอาณาจักรไทย

ว่าด้วยการโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษาและความร่วมมือในการบังคับ

ให้เป็นไปตามคำพิพากษาในคดีอาญา

.....

สาธารณรัฐสังคมนิยมเวียดนามและราชอาณาจักรไทย ซึ่งต่อไปเรียกว่า "ภาคีคู่สัญญา"

โดยคำนึงถึงกฎหมายและระเบียบที่ใช้บังคับอยู่ของภาคีคู่สัญญาในเรื่องที่เกี่ยวกับการบังคับให้เป็นไปตามคำพิพากษาในคดีอาญา

ปรารถนาที่จะร่วมมือในการบังคับให้เป็นไปตามคำพิพากษาในคดีอาญา

โดยพิจารณาว่าด้วยความร่วมมือนี้ย่อมเป็นการสมประโยชน์ต่อการบริหารงานกระบวนการยุติธรรม

ปรารถนาที่จะช่วยให้ผู้ต้องคำพิพากษาสามารถกลับคืนสู่สังคมได้เป็นผลสำเร็จ

โดยพิจารณาว่าวัตถุประสงค์เหล่านี้จะได้รับการปฏิบัติให้บรรลุผลได้โดยการให้โอกาสคนชาติของภาคีคู่สัญญาผู้ถูกทำให้สูญเสียอิสรภาพ เพราะการกระทำความผิดทางอาญาของตนในอันที่จะได้ไปรับโทษตามคำพิพากษาในสังคมของตนเอง

ได้ตกลงกันดังต่อไปนี้

ข้อ 1

บทนิยาม

เพื่อความมุ่งประสงค์ของสนธิสัญญานี้

(ก) "รัฐผู้โอน" หมายถึงภาคีคู่สัญญาที่อาจโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษาให้ หรือได้โอนตัวผู้ต้องคำพิพากษาให้แล้ว

(ข) "รัฐผู้รับ" หมายถึงภาคีคู่สัญญาที่อาจได้รับโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษา หรือได้รับโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษามาแล้ว

(ค) "ผู้ต้องคำพิพากษา" หมายถึงบุคคลใดที่ได้ถูกพิพากษาลงโทษโดยศาลของรัฐผู้โอน รวมทั้งบุคคลใดซึ่งจำต้องถูกคุมขังอยู่ในโรงพยาบาลหรือสถาบันอื่นใดในรัฐผู้โอนโดยอาศัยอำนาจตามคำสั่งของศาลของรัฐนั้น อันเป็นผลจากความผิดทางอาญา

(ง) "คำพิพากษา" หมายถึงการลงโทษหรือมาตรการใด ๆ ที่เกี่ยวข้องกับการทำให้สูญเสียอิสรภาพ ตามคำสั่งของศาลของรัฐผู้โอนอันเป็นผลจากความผิดทางอาญา

ข้อ 2

หลักการทั่วไป

ผู้ที่ถูกพิพากษาให้ลงโทษในดินแดนของภาคีคู่สัญญาฝ่ายหนึ่งอาจได้รับการโอนตัวไปยังดินแดนของภาคีคู่สัญญาอีกฝ่ายหนึ่งได้ตามบทบัญญัติของสนธิสัญญานี้ เพื่อรับโทษที่ตนถูกพิพากษา

ข้อ 3

หน่วยงานกลาง

(1) เพื่อวัตถุประสงค์ในการปฏิบัติตามสนธิสัญญานี้ ภาคีคู่สัญญาแต่ละฝ่ายจะจัดตั้งหน่วยงานกลาง

(2) หน่วยงานกลางสำหรับราชอาณาจักรไทย คือ คณะกรรมการพิจารณาการโอนตัวนักโทษ หน่วยงานกลางสำหรับสาธารณรัฐสังคมนิยมเวียดนาม คือ กระทรวงความมั่นคงสาธารณะ

(3) คำร้องขอและคำตอบสำหรับการโอนตัวอย่างเป็นทางการของหน่วยงานกลางของภาคีคู่สัญญาฝ่ายหนึ่งจะส่งไปยังหน่วยงานกลางของภาคีคู่สัญญาอีกฝ่ายหนึ่งผ่านวิถีทางการทูต

ข้อ 4

เงื่อนไขสำหรับการโอนตัว

ผู้ต้องคำพิพากษาที่อาจให้โอนตัวตามสนธิสัญญานี้ เมื่ออยู่ภายใต้เงื่อนไขดังต่อไปนี้

(1) ถ้าการกระทำหรือการงดเว้นการกระทำอันเป็นสาเหตุของการมีคำพิพากษาให้ลงโทษนั้นเป็นความผิดทางอาญาตามกฎหมายของรัฐผู้รับ หรือถือเป็นความผิดทางอาญาหากได้กระทำในดินแดนของรัฐนั้น

(2) ถ้าบุคคลนั้นเป็นคนชาติของรัฐผู้รับ และบุคคลดังกล่าวมิได้เป็นคนชาติของรัฐผู้โอน

(3) ถ้าโทษตามคำพิพากษาที่ลงแก่ผู้ต้องคำพิพากษาเป็นโทษจำคุก กักขัง หรือการทำให้สูญเสียอิสรภาพไม่ว่าจะเป็นในรูปอื่นใดก็ตาม

(4) ผู้ต้องคำพิพากษาได้รับโทษโดยการจำคุก กักขัง หรือการทำให้สูญเสียอิสรภาพไม่ว่าจะเป็นในรูปอื่นใดในรัฐผู้โอนเป็นระยะเวลาขั้นต่ำสุดตามที่บัญญัติไว้ในกฎหมายของรัฐผู้โอนแล้ว

(5) ถ้าผู้ต้องคำพิพากษายังมีระยะเวลาที่จะต้องรับโทษอยู่อย่างน้อยหนึ่งปีในขณะที่ได้รับการร้องขอการโอนตัว

(6) ถ้ารัฐผู้โอน และรัฐผู้รับ และผู้ต้องคำพิพากษา ต่างก็เห็นชอบต่อการโอนตัว ทั้งนี้ เว้นแต่เมื่อคำนึงถึงอายุ หรือสภาพร่างกาย หรือสภาพทางจิตใจของผู้ต้องคำพิพากษาแล้ว ภาคีฝ่ายใดฝ่ายหนึ่งเห็นจำเป็นก็อาจให้บุคคลผู้มีสิทธิทำการแทน ผู้ต้องคำพิพากษาให้ความยินยอมแทนได้

ข้อ 5

เหตุปฏิเสธการโอนตัว

คำร้องขอโอนตัวของผู้ต้องคำพิพากษาตามสนธิสัญญานี้จะถูกปฏิเสธภายใต้เงื่อนไขดังต่อไปนี้กล่าวคือ

(1) ถ้าผู้ต้องคำพิพากษาได้ถูกพิพากษาให้รับโทษเกี่ยวกับความผิดภายใต้กฎหมายของรัฐผู้โอน ดังนี้

- ต่อความมั่นคงภายในหรือภายนอกของรัฐ
- ต่อประมุขแห่งรัฐ หรือสมาชิกในครอบครัวของบุคคลดังกล่าว หรือ
- ต่อกฎหมายที่เกี่ยวกับการคุ้มครองสมบัติที่มีค่าทางศิลปะของชาติ

(2) ถ้าคำพิพากษายังไม่ถึงที่สุดแล้ว และมีการดำเนินคดีอื่นที่เกี่ยวเนื่องกับความผิดนั้น หรือที่เกี่ยวเนื่องกับความผิดอื่นใดยังค้างพิจารณาอยู่ในรัฐผู้โอน

(3) ถ้าการโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษากระทบกระเทือนต่ออธิปไตย ความมั่นคง ความสงบเรียบร้อย หรือผลประโยชน์ที่จำเป็นอื่นของภาคีฝ่ายหนึ่งฝ่ายใด

ข้อ 6

ขั้นตอนการโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษา

(1) ภาคีคู่สัญญาทั้งสองฝ่ายจะแจ้งให้ผู้ต้องคำพิพากษาทราบถึงสาระของสนธิสัญญานี้

(2) ในทุกกรณีการโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษาตามสนธิสัญญานี้ ให้เริ่มโดยรัฐผู้รับทำการร้องขอเป็นลายลักษณ์อักษรผ่านวิถีทางการทูตไปยังรัฐผู้โอน รัฐผู้โอนจะต้องแจ้งไปยังรัฐผู้รับโดยผ่านวิถีทางเดียวกันและโดยไม่ชักช้า ถึงการตัดสินใจว่าจะเห็นชอบหรือปฏิเสธคำร้องขอให้โอนตัว หากรัฐผู้โอนเห็นชอบด้วยกับคำร้องขอนั้นแล้ว ภาคีคู่สัญญาทั้งสองฝ่ายจะเริ่มดำเนินมาตรการที่จำเป็นเพื่อให้มีการโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษา

(3) รัฐผู้โอนจะจัดหาข้อสนเทศดังต่อไปนี้ให้แก่รัฐผู้รับ

(ก) ถ้อยแถลงเกี่ยวกับข้อเท็จจริงอันเป็นพื้นฐานของการลงโทษ

(ข) กำหนดวันพ้นโทษ ระยะเวลาที่ผู้ต้องคำพิพากษาได้รับโทษมาแล้ว ตลอดจนเหตุผลหย่อนโทษอื่น ๆ ที่ผู้ต้องคำพิพากษามีสิทธิได้รับอันเนื่องมาจากการทำงานที่ได้สำเร็จลุล่วงไป ความประพฤติดี การถูก คุมขังก่อนการดำเนินคดีชั้นศาล หรือจากเหตุผลอื่น ๆ

(ค) สำเนาที่รับรองถูกต้องของคำพิพากษาและโทษตามคำพิพากษาทั้งมวลที่เกี่ยวกับผู้ต้องคำพิพากษา และกฎหมายอันเป็นพื้นฐานของ คำพิพากษาและโทษตามคำพิพากษานั้น

(ง) ข้อสนเทศเพิ่มเติมอื่นใดที่รัฐผู้รับร้องขอ เพียงเท่าที่ข้อสนเทศเช่นว่านั้นอาจจะมีนัยสำคัญต่อการโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษานั้น และต่อการบังคับโทษตามคำพิพากษาที่ลงต่อบุคคลผู้นั้น

(4) หากได้รับคำขอเช่นนั้น ภาคีคู่สัญญาฝ่ายใดฝ่ายหนึ่งจะต้องจัดหาเท่าที่จะสามารถทำได้ซึ่งข้อสนเทศ เอกสารหรือถ้อยแถลงใด ๆ ที่เกี่ยวข้องให้ภาคีคู่สัญญาอีกฝ่ายหนึ่งก่อนที่จะได้มีการร้องขอให้โอนตัวหรือก่อนมีการตัดสินใจว่าจะตกลงให้โอนตัวหรือไม่

(5) หากเป็นความปรารถนาของรัฐผู้รับ รัฐผู้โอนจะต้องเปิดโอกาสให้รัฐผู้รับตรวจสอบโดยเจ้าหน้าที่ที่ได้รับมอบหมายโดยรัฐผู้รับก่อนการโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษาว่า ผู้ต้องคำพิพากษาหรือบุคคลผู้มีสิทธิทำการแทนผู้ต้องคำพิพากษานั้น ได้ให้ความยินยอมที่จำเป็นในการโอนตัวตามความในข้อ 4 (6) ของสนธิสัญญานี้ ด้วยความสมัครใจและด้วยความเข้าใจอย่างถ่องแท้ถึงผลทางกฎหมายต่าง ๆ อันสืบเนื่องจากการโอนตัวนั้น

(6) การส่งมอบตัวผู้ต้องคำพิพากษาโดยเจ้าหน้าที่ของรัฐผู้โอนให้แก่เจ้าหน้าที่ของรัฐผู้รับนั้น จะกระทำในวันและ ณ สถานที่ภายในรัฐผู้โอนตามที่ภาคีคู่สัญญาทั้งสองฝ่ายตกลงกัน

ข้อ 7

การคงไว้ซึ่งเขตอำนาจ

(1) ในส่วนที่เกี่ยวกับคำพิพากษาของศาลของรัฐผู้โอนและโทษตามคำพิพากษาที่กำหนดโดยศาลนั้น ตลอดจนขั้นตอนใด ๆ ในการแก้ไข เปลี่ยนแปลง หรือยกเลิกคำพิพากษาและโทษตาม คำพิพากษาดังกล่าว รัฐผู้โอนจะยังคงซึ่งเขตอำนาจแต่ผู้เดียว

(2) ในกรณีหนึ่ง ๆ รัฐผู้โอนอาจกำหนดให้การโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษาขึ้นอยู่กับเงื่อนไขที่ว่า การอภัยโทษหรือนิรโทษกรรมในรัฐผู้รับจะกระทำได้เมื่อได้รับความยินยอมจากรัฐผู้โอนแล้วเท่านั้น

ข้อ 8

ขั้นตอนการดำเนินการโทษตามคำพิพากษา

(1) การดำเนินการลงโทษตามคำพิพากษาต่อภายหลังการโอนตัว ให้เป็นไปตามกฎหมายและวิธีการของรัฐผู้รับ รวมทั้งกฎหมายและวิธีการที่ใช้บังคับกับเงื่อนไขของการรับโทษจำคุก กักขัง หรือการทำให้สูญเสียอิสรภาพอื่น ๆ และกฎหมายและวิธีการที่เกี่ยวกับการลดระยะเวลาการจำคุก กักขัง หรือการทำให้สูญเสียอิสรภาพอื่น ๆ โดยวิธีการคุมประพฤติ ปล่อยโดยมีเงื่อนไข อภัยโทษ หรืออื่น ๆ

(2) ภายในบังคับของวรรค 3 ของข้อนี้ รัฐผู้รับจะถูกผูกมัดโดยลักษณะของความผูกพันทางกฎหมายของโทษตามคำพิพากษาที่กำหนดโดยรัฐผู้โอน หากภายใต้กฎหมายของรัฐผู้รับ ศาลที่มีเขตอำนาจของรัฐผู้รับต้องมีคำวินิจฉัย หรือคำพิพากษา เพื่อลงโทษตามคำพิพากษาโดยศาลของรัฐ ผู้โอนแก่ผู้ต้องคำพิพากษา รัฐผู้รับจะต้องจัดทำคำวินิจฉัยหรือคำพิพากษาของศาลดังกล่าวก่อนการโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษาโดยรัฐผู้โอน ในกรณีที่ระยะเวลาของการลงโทษตามคำพิพากษาที่กำหนดโดยศาลของรัฐผู้รับน้อยกว่าระยะเวลาที่เหลืออยู่ของโทษตามคำพิพากษาซึ่งผู้ต้องคำพิพากษาต้องรับแล้ว รัฐ ผู้โอนย่อมมีสิทธิที่จะปฏิเสธคำร้องขอนั้น

(3) รัฐผู้รับจะต้องไม่ดำเนินการลงโทษตามคำพิพากษาที่ทำให้สูญเสียอิสรภาพในลักษณะที่จะเป็นการขยายเวลาการลงโทษให้เกินกว่าระยะเวลาที่กำหนดไว้ในคำพิพากษาลงโทษของศาลของรัฐผู้โอน การดำเนินการลงโทษเช่นนั้น จะต้องสอดคล้องกับโทษที่กำหนดในรัฐผู้โอนให้มากที่สุดเท่าที่จะทำได้

(4) หากรัฐผู้โอนแก้ไข เปลี่ยนแปลงหรือยกเลิกคำพิพากษาหรือโทษตามคำพิพากษาตามความในข้อ 7 ของสนธิสัญญานี้ หรือลดโทษ เปลี่ยนแปลงโทษทำให้เบาลง หรือยกเลิกโทษตาม คำพิพากษาด้วยประการอื่นใด รัฐผู้รับจะต้องดำเนินการให้เกิดผลตามนั้น ตามความในข้อนี้ทันทีที่ได้รับแจ้งถึงคำวินิจฉัยนั้น

(5) รัฐผู้รับอาจปฏิบัติตามกฎหมายว่าด้วยการกระทำผิดของเยาวชนของตนต่อ ผู้ต้องคำพิพากษาใด ๆ ที่ตามกฎหมายของตนจัดอยู่ในเกณฑ์ของผู้เยาว์ โดยไม่ต้องคำนึงถึงสถานภาพของผู้ต้องคำพิพากษานั้นตามกฎหมายของรัฐผู้โอน

(6) รัฐผู้รับจะต้องจัดหาข้อสนเทศที่เกี่ยวข้องกับการบังคับโทษให้แก่รัฐผู้โอน ดังนี้

(ก) หากผู้ต้องคำพิพากษาได้รับการปล่อยตัวโดยมีเงื่อนไข และเมื่อบุคคล ผู้นั้นได้รับการปล่อยตัวเมื่อครบกำหนดโทษตามคำพิพากษาแล้ว

(ข) หากผู้ต้องคำพิพากษาได้หลบหนีจากการคุมขังก่อนที่การบังคับโทษตามคำพิพากษาจะครบกำหนด หรือ

(ค) หากรัฐผู้โอนร้องขอรายงาน

ข้อ 9

การเดินทางผ่านของผู้ต้องคำพิพากษา

(1) หากภาคีคู่สัญญาฝ่ายหนึ่งฝ่ายใดโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษาจากรัฐที่สามอื่นใด ก็ตาม ภาคีคู่สัญญาอีกฝ่ายหนึ่งจะต้องให้ความร่วมมือในการอำนวยความสะดวกต่อการเดินทางผ่านดินแดนของตนของผู้ต้องคำพิพากษานั้น ภาคีคู่สัญญาที่ตั้งใจจะทำการโอนตัวเช่นว่านั้นจะแจ้งให้ภาคีคู่สัญญาอีกฝ่ายหนึ่งทราบล่วงหน้าถึงการผ่านแดนเช่นว่านั้น

(2) ภาคีคู่สัญญาฝ่ายหนึ่งฝ่ายใดอาจปฏิเสธการเดินทางผ่าน

(ก) หากผู้ต้องคำพิพากษาเป็นคนชาติของภาคีคู่สัญญาฝ่ายนั้น หรือ

(ข) หากการกระทำซึ่งโทษตามคำพิพากษาที่ลงไม่เป็นความผิดทางอาญาตามกฎหมายของตน

ข้อ 10

ค่าใช้จ่าย

ค่าใช้จ่ายที่เกิดขึ้นในการโอนตัวผู้ต้องคำพิพากษาหรือในการบังคับโทษต่อตามคำพิพากษาภายหลังการโอนตัวให้เป็นภาระของรัฐผู้รับ อย่างไรก็ตาม รัฐผู้รับอาจหาทางเรียกร้องค่าใช้จ่ายในการโอนตัวคืนทั้งหมดหรือบางส่วนจากผู้ต้องคำพิพากษาได้

ข้อ 11

ภาษา

คำร้องขอให้โอนตัวตลอดจนเอกสารและคำแถลงตามวรรค 3 และ 4 ของข้อ 6 และตามวรรค 4 ของข้อ 8 ให้จัดส่งเป็นภาษาของรัฐผู้โอน

ข้อ 12

ช่วงเวลาการบังคับใช้

สนธิสัญญานี้จะใช้กับการบังคับโทษตามคำพิพากษาไม่ว่าที่มีก่อนหรือหลังสนธิสัญญานี้มีผลบังคับใช้

ข้อ 13

การปรึกษาหารือ

เมื่อภาคีคู่สัญญาฝ่ายหนึ่งฝ่ายใดร้องขอ ให้ภาคีคู่สัญญาทั้งสองฝ่ายปรึกษาหารือกันเกี่ยวกับการตีความและการใช้บังคับสนธิสัญญานี้

ข้อ 14

บทบัญญัติสุดท้าย

(1) สนธิสัญญานี้จะต้องได้รับการสัตยาบัน และจะเริ่มมีผลบังคับใช้ในวันที่มีการแลกเปลี่ยนสัตยาบันสารกัน การแลกเปลี่ยนสัตยาบันสารนี้จะกระทำกัน ณ ฮานอย...

(2) ภาคีคู่สัญญาฝ่ายหนึ่งฝ่ายใดอาจบอกเลิกสนธิสัญญานี้เมื่อใดก็ได้ โดยการแจ้งเป็นลายลักษณ์อักษรไปยังภาคีคู่สัญญาอีกฝ่ายหนึ่ง การบอกเลิกสนธิสัญญาเช่นว่าจะมีผลบังคับใช้หกเดือนหลังจากวันที่ได้รับการแจ้งดังกล่าว

เพื่อเป็นพยานแก่การนี้ ผู้ลงนามข้างท้ายซึ่งได้รับมอบอำนาจโดยถูกต้องโดยรัฐบาลของตนได้ลงนามสนธิสัญญานี้

ทำ ณ ฮานอย เมื่อวันที่...03...เดือน.....3..... พ.ศ. .2010. เป็นคู่ฉบับ เป็นภาษาเวียดนาม ภาษาไทย และภาษาอังกฤษ ตัวบททั้งหมดถูกต้องเท่าเทียมกัน ในกรณีที่ขัดแย้งกันในการตีความตัวบทฉบับภาษาเวียดนามและฉบับภาษาไทยให้ใช้ตัวบทภาษาอังกฤษเป็นเกณฑ์

สำหรับสาธารณรัฐสังคมนิยมเวียดนาม

พลตำรวจเอก เลไฮ่ แอง

กระทรวงรักษาความสงบภายใน

สำหรับราชอาณาจักรไทย

นาย พีระพันธุ์ สาลีรัฐวิภาค

รัฐมนตรีว่าการกระทรวงยุติธรรม